

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/2011/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 28 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

ĐẾN	Lúc.....Giờ.....
Số: <u>923</u>	Ngày: <u>05/7/2011</u>
Nơi nhận:	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 quy định chế độ chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2011/NQ-HĐND ngày 20/4/2011 của HĐND tỉnh Quảng Nam, khóa VII, kỳ họp thứ 26 về quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị đối với các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 360/TTr-STC ngày 24/6/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Nam với những nội dung chính như sau:

I. Chế độ công tác phí

1. Phạm vi, đối tượng được hưởng chế độ công tác phí

Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định của pháp luật làm việc trong các cơ quan, đơn vị; sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn, công nhân, viên chức, lao động hợp đồng trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân (gọi tắt là cán bộ, công chức) được cấp có thẩm quyền cử đi công tác trong nước; đại biểu HĐND các cấp khi tham gia hoạt động của Hội đồng nhân dân.

Đối với cán bộ, công chức được các cơ quan tiến hành tố tụng mời ra làm nhân chứng trong các vụ án có liên quan đến công việc chuyên môn cũng được áp dụng các quy định tại quyết định này.

2. Thanh toán khoán tiền tự túc phương tiện đi công tác

Đi công tác cách trụ sở cơ quan từ 10 km trở lên (đối với khu vực hải đảo, vùng có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,5 trở lên) và từ 15 km trở lên (đối với các



vùng còn lại) được thanh toán tiền khoán tự túc phương tiện đi công tác tương đương với mức giá vé tàu, vé xe của tuyến đường đi công tác.

Đi công tác từ trụ sở cơ quan đến vùng có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,5 trở lên mà tuyến đường giao thông đi công tác là đường công vụ nhưng xe ô tô không đi được thì được thanh toán tiền khoán tự túc phương tiện đi công tác với mức tối đa không quá: 800.000đồng/chuyến/người (cả đi và về). Trường hợp mùa mưa, đường sá lầy lội thì tùy theo tình hình cụ thể, thủ trưởng cơ quan có người đi công tác có thể tăng mức khoán lên nhưng không vượt quá 1.000.000 đồng/chuyến/người (cả đi và về).

Không áp dụng mức khoán nêu trên cho đối tượng có tiêu chuẩn được bố trí xe ô tô khi đi công tác.

3. Phụ cấp lưu trú

a) Đi công tác ngoài tỉnh

Mức phụ cấp lưu trú tối đa: 150.000 đồng/ngày.

b) Đi công tác trong tỉnh

Mức phụ cấp lưu trú: 80.000 đồng/ngày đối với trường hợp đi công tác đến các vùng có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,5 trở lên và cách trụ sở cơ quan từ 10 km trở lên.

Mức phụ cấp lưu trú: 50.000 đồng/ngày đối với trường hợp đi công tác đến các vùng còn lại và cách trụ sở cơ quan từ 15 km trở lên.

c) Đi công tác trên biển, đảo thì được hưởng mức phụ cấp lưu trú tối đa là 200.000 đồng/người/ngày thực tế đi biển, đảo (kể cả những ngày đi và về).

4. Thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác

a) Đi công tác ngoài tỉnh

- Người đi công tác được thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ theo phương thức thanh toán khoán như sau:

Đi công tác tại các quận thuộc các thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng và các thành phố là đô thị loại I trực thuộc tỉnh: Mức tối đa không quá 350.000 đồng/ngày/người.

Đi công tác tại các vùng còn lại: Mức tối đa không quá 200.000 đồng/ngày/người.

- Trong trường hợp mức khoán nêu trên không đủ để thuê chỗ nghỉ được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hoá đơn hợp pháp) như sau:

Đi công tác tại các quận thuộc các thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng và các thành phố là đô thị loại I trực thuộc tỉnh:

+ Đối với các chức danh có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các chức danh tương đương thuộc cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể, mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 1.200.000 đồng/ngày/phòng/người.



+ Đối với các đối tượng còn lại, mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 900.000 đồng/ngày/phòng/02 người.

Đi công tác tại các vùng còn lại:

+ Đối với các chức danh có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 trở lên của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và các chức danh tương đương thuộc cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể, mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 700.000 đồng/ngày/phòng/người.

+ Đối với các đối tượng còn lại, mức giá thuê phòng ngủ tối đa là 400.000 đồng/ngày/phòng/02 người.

b) Đi công tác trong tỉnh

- Người đi công tác được thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ theo phương thức thanh toán khoán như sau:

Đi công tác tại thành phố Tam Kỳ và Hội An: Mức tối đa không quá 150.000 đồng/ngày/người.

Đi công tác tại các vùng còn lại: Mức tối đa không quá 100.000 đồng/ngày/người.

- Trường hợp mức khoán nêu trên không đủ để thuê chỗ nghỉ được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hóa đơn hợp pháp) như sau:

Đối với các chức danh có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,0 trở lên thì được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ tối đa không vượt quá 700.000 đồng/ngày/phòng/người.

Đối với đối tượng còn lại thanh toán theo giá thuê phòng thực tế của khách sạn thông thường: tại thành phố Tam Kỳ và Hội An, mức thanh toán tối đa không vượt quá 400.000 đồng/ngày/phòng/02 người; tại các vùng còn lại mức thanh toán tối đa không vượt quá 300.000 đồng/ngày/phòng/02 người.

c) Trường hợp đi công tác một mình hoặc đoàn công tác có lẻ người hoặc lẻ người khác giới, thì được thuê phòng riêng theo mức giá thuê phòng thực tế nhưng tối đa không được vượt mức tiền thuê phòng của những người đi cùng đoàn (theo tiêu chuẩn 02 người/phòng).

d) Trường hợp đi công tác cùng đoàn với các chức danh có tiêu chuẩn thuê phòng khách sạn cao hơn thì được thanh toán theo mức giá thuê phòng thực tế của loại phòng tiêu chuẩn tại khách sạn nơi các chức danh lãnh đạo nghỉ và theo tiêu chuẩn 02 người/phòng.

II. Chế độ chi tiêu hội nghị

1. Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không thuộc diện hưởng lương từ ngân sách nhà nước và cán bộ, công chức cấp xã nơi có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,5 trở lên như sau:

Cuộc họp tổ chức tại địa điểm nội thành của thành phố trực thuộc tỉnh; tại các huyện, thị xã thuộc tỉnh: Mức chi hỗ trợ tiền ăn tối đa không quá 100.000 đồng/ngày/người.

Cuộc họp do xã, phường, thị trấn tổ chức: Mức chi hỗ trợ tiền ăn tối đa không quá 60.000 đồng/ngày/người.

2. Chi tiền nước uống trong cuộc họp: Tối đa không quá mức 30.000 đồng/ngày(02 buổi)/đại biểu.

3. Tùy theo điều kiện cụ thể, khả năng cân đối kinh phí cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị chi hỗ trợ tiền thuê chỗ nghỉ và tiền tàu, xe đi lại cho đại biểu là khách mời không hưởng lương và cán bộ, công chức cấp xã nơi có hệ số phụ cấp khu vực từ 0,5 trở lên tối đa bằng mức khoán về chế độ thanh toán tiền công tác phí quy định tại Điều 1 quyết định này.

III. Quy định khác

Kinh phí thực hiện chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị phải được quản lý, sử dụng theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và trong phạm vi dự toán chi ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

Những nội dung khác về chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Nam không được quy định tại quyết định này được thực hiện theo Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính.

Điều 2. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị thực hiện

1. Căn cứ khả năng ngân sách và tình hình thực tế ở cơ quan, đơn vị, thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định cụ thể mức chi về chế độ công tác phí, chế độ chi tiêu hội nghị của cơ quan, đơn vị và thể hiện trong Quy chế chi tiêu nội bộ nhưng không vượt quá mức chi tối đa quy định tại quyết định này.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi phí hoạt động, đơn vị tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; các tổ chức khoa học và công nghệ công lập đã thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ, được quyết định mức chi công tác phí, chi tiêu hội nghị cao hơn hoặc thấp hơn mức chi theo quy định tại quyết định này và phải được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với khả năng ngân sách, đặc điểm hoạt động của đơn vị.

3. Những khoản chi công tác phí, chi hội nghị không đúng quy định tại quyết định này khi kiểm tra phát hiện cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan tài chính các cấp, cơ quan thanh tra, cơ quan Kiểm toán Nhà nước có quyền xuất toán và yêu cầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thu hồi nộp cho công quỹ. Người ra lệnh chi sai phải bồi hoàn toàn bộ số tiền chi sai đó cho cơ quan, đơn vị, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, thủ trưởng các Ban, ngành, Hội, Đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thi hành quyết định này. /19

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- VP: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp (Cục KT văn bản QPPL);
- TT TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội;
- CPVP;
- TT TH-CB;
- Lưu VT, VX, ĐN, TH, KTTH.

(D:\Vu\Nguyen\VP UBND\Quyết định - UBND\2011\QPPL\QD quy định chế độ công tác phi, to chức hội nghị.doc)



Lê Phước Thanh